SyncDriver

MongoDB Java Driver Documentation - https://mongodb.github.io/mongo-java-driver/4.0/

1. Installation

2. MongoDB Driver Quick Start

```
Dữ liệu mẫu
Lophoc( id, malop, tenlop, ghichu, dssv)
             "malop": "DHKHMT13A",
             "tenlop": "Đại học Khoa học Máy tính 13A",
             "ghichu": "Công nghệ thông tin",
             "dssv": [
                          "mssv": "17640461",
                          "hodem": "Đặng Lê Nguyên",
                          "ten": "Luong",
                          "ngaysinh": {
                                 "year": 1999,
                                 "month": 4,
                                 "day": 10
                          "gioitinh": "Nam",
                          "dsDienthoai": [
                                 "0903603220",
                                 "0913612261"
                          "diemTB": 8.21
                   },
                          "mssv": "17659941",
                          "hodem": "Trần Trong",
                          "ten": "Thành",
                          "ngaysinh": {
                                 "year": 1999,
```

```
"month": 12,
                                 "day": 11
                           "gioitinh": "Nam",
                           "dsDienthoai": [
                                  "0903521617",
                                  "0913116610"
                           "diemTB": 6.83
                    }
             1
      }
Lophoc.java
public class Lophoc {
      private String malop;
      private String tenlop;
      private String ghichu;
      private List<Sinhvien> dssv = new ArrayList<Sinhvien>();
      //....
 Sinhvien.java
public class Sinhvien {
      private String mssv;
      private String hodem;
      private String ten;
      private LocalDate ngaysinh;
      private String gioitinh;
      private List<String> dsDienthoai;
      private double diemTB;
      //...
I/ com.mongodb.MongoClient, MongoDatabase và MongoCollection
1/ Kết nối MongoDB (Without Authentication), sử dụng một trong các constructor sau:
      MongoClient mongoClient1 = new MongoClient();
      MongoClient mongoClient1 = new MongoClient("localhost");
      MongoClient mongoClient2 = new MongoClient("localhost", 27017);
      MongoClient mongoClient4 = new MongoClient(new ServerAddress("localhost"));
2/ Liệt kê danh sách các tên database, dùng phương thức listDatabaseNames:
      public MongoIterable < String > listDatabaseNames()
      MongoIterable < String > dbs = client.listDatabaseNames();
      dbs.forEach(db -> System.out.println(db));
```

```
3/ Liệt kê danh sách các database, dùng phương thức listDatabases:
```

public ListDatabasesIterable<Document> listDatabases()

ListDatabasesIterable<Document> dbs = client.listDatabases();

dbs.forEach(db -> System.out.println(db));

4/ Truy cập database chỉ định, dùng phương thức getDatabase:

public MongoDatabase getDatabase(final String databaseName)

MongoDatabase db = client.getDatabase("qlsvdb");

5/ Liệt kê danh sách các collection có trong một database, dùng phương thức listCollections:

public ListCollectionsIterable<Document> listCollections()

ListCollectionsIterable<Document> cols = db.listCollections();

 $cols.forEach(x \rightarrow System.out.println(x));$

6/ Liệt kê danh sách các tên collection có trong một database, dùng phương thức listCollectionNames:

public MongoIterable < String > listCollectionNames()

MongoIterable < String > cols = db.listCollectionNames();

 $cols.forEach(x \rightarrow System.out.println(x));$

7/ Truy cập collection chỉ định, dùng phương thức getCollection:

MongoCollection<Document> getCollection(String collectionName)

MongoCollection<Document> col = db.getCollection("dsLophoc");

II/ Index

Tạo Index với phương thức MongoCollection.createIndex, và chỉ được tạo nếu index chỉ định chưa tồn tại.

- ✓ Indexes.ascending → Tăng dần
- ✓ Indexes.descending → Giảm dần
- ✓ Indexes.text → Text Index
- ✓ IndexOptions:
 - new IndexOptions().unique(true) → Unique Index
 - new IndexOptions().partialFilterExpression(filters) \rightarrow Partial Index

1/ Single Ascending Index

Tạo khóa duy nhất trên field mã số sinh viên của collection có tên dsLophoc

String indexName = col.createIndex(Indexes.ascending("dssv.mssv"), new IndexOptions().unique(true)); System.out.println(indexName);

2/ Compound Text Index

2.1 Với Mongo Shell

String indexName = col.createIndex(Document.parse("{'dssv.ten':'text', 'dssv.hodem':'text'}")); System.out.println(indexName);

2.2 Với Mongodb JVM Drivers

String indexName = col.createIndex(

Indexes.compoundIndex(

Indexes.text("dssv.ten"),

Indexes.text("dssv.hodem")));

System.out.println(indexName);

```
3/ Liệt kê danh sách các index
      Dùng phương thức collection.listIndexes. Liệt kê danh sách các index có trong collection
      với tên là dsLophoc
       MongoCursor<Document> indexes = col.listIndexes().iterator();
       while(indexes.hasNext()) {
      Document index = indexes.next();
             System.out.println(index);
4/ Xóa index (dựa vào key hoặc name)
       Xóa index có tên "dssv.ten text dssv.hodem text".
       MongoCursor<Document> indexes = col.listIndexes().iterator();
       while(indexes.hasNext()) {
             Document index = indexes.next();
             String indexName = (String) index.get("name");
             if(indexName.equals("dssv.ten text dssv.hodem text")) {
                    col.dropIndex(indexName);
                    break;
             }
III/ Write Operations (Insert, Update, Replace, Delete)
1/ Thêm lớp học và danh sách sinh viên thuộc lớp đó. Thêm thành công khi không trùng mã lớp.
       Lophoc lh = new Lophoc("DHKHMT15F", "Đại học khoa học máy tính 15K", "Ngành Khoa học
       máy tính");
       lh.setDssv(new ArrayList<Sinhvien>(Arrays.asList(new Sinhvien("1111", "Nguyễn Văn", "An",
      LocalDate.of(2000, Calendar.SEPTEMBER, 11), "Nam", null, 10)));
       String json = new Gson().toJson(lh);
       Document document = Document.parse(json);
      InsertOneResult x = col.insertOne(document);
       System.out.println(x);
2/ Thêm sinh viên vào một lớp học khi biết mã lớp. Thêm thành công nếu không trùng mã sinh
viên
       Sinhvien sinhvien = new Sinhvien("22222", "Nguyễn Văn", "Anh", LocalDate.of(2000,
             Calendar.SEPTEMBER, 15), "Nam", null, 5);
       Document svdoc = Document.parse(new Gson().toJson(sinhvien));
       UpdateResult x = col.updateOne(Filters.eq("malop", "DHKHMT15F"),
       Updates.addToSet("dssv", svdoc));
       System.out.println(x);
3/ Cập nhật thông tin cho một lớp học khi biết mã lớp.
       Lophoc lh = new Lophoc("DHKHMT15F", "Đại học khoa học máy tính 15K", "Khoa học máy tính");
       lh.setDssv(new ArrayList<Sinhvien>(Arrays.asList(new Sinhvien("11114", "Nguyễn Văn", "An",
       LocalDate.of(2000, Calendar.SEPTEMBER, 11), "Nam", null, 10)));
       String json = new Gson().toJson(lh);
       Document document = Document.parse(json);
```

```
Document x = \text{col.findOneAndReplace(Filters.eg("malop", "DHKHMT15F"), document)};
       System.out.println(x);
4/ Xóa một lớp học khi biết mã số lớp.
       Document x = \text{col.findOneAndDelete(Filters.eq("malop", "DHKHMT15F"))};
       System.out.println(x);
IV/ Read Operations
Tìm lớp học khi biết mã lớp
//MongoCursor<Document> temp = col.find(Document.parse("{malop:'DHKTPM14'}")).iterator();
MongoCursor<Document> temp = col.find(Filters.eq("malop", "DHKTPM14")).iterator();
while(temp.hasNext()) {
       Document doc = temp.next();
       String json = doc.toJson();
       Lophoc lh = new Gson().fromJson(json, Lophoc.class);
       System.out.println(lh);
V/ Aggregation Framework
1/ Số lượng sinh viên có điểm trung bình từ 9.5 trở lên
Mongo Shell:
       db.dsLophoc.aggregate([{$project:{ id:0, dssv:1}},
              {$unwind:"$dssv"},
              {$match:{"dssv.diemTB":{$gte:9.5}}},
              {$count:"soluong"}])
Java MongoDB Driver:
       List<? extends Bson> stages = Arrays.asList(
              Document.parse("{\$project:\{ id:0, dssv:1\}\}"),
              Document.parse("{\$unwind:'\$dssv'}"),
              Document.parse("{\$match:\{'dssv.diemTB':\{\$gte:9.5\}\}"),
              Document.parse("{$count:'soluong'}"));
       AggregateIterable<Document> result = col.aggregate(stages):
       result.forEach(x \rightarrow System.out.println(x));
2/ Tìm danh sách các sinh viên có điểm trung bình từ 9.5 trở lên
       List<Sinhvien> dssv = new ArrayList<Sinhvien>();
       List<? extends Bson> stages = Arrays.asList(
              Document.parse("{\$project:\{ id:0, dssv:1\}\}"),
              Document.parse("{\$unwind:'\$dssv'\}"),
              Document.parse("{\$match: \{'dssv.diemTB': \{\$gte: 9.5\}\}\"),
              Document.parse("{$replaceWith:'$dssv'}"));
       MongoCursor<Document> result = col.aggregate(stages).iterator();
       while(result.hasNext()) {
              Document doc = result.next();
              dssv.add(new Gson().fromJson(doc.toJson(), Sinhvien.class));
       //Xuất danh sách ra màn hình
       dssv.forEach(sv -> System.out.println(sv));
```